

ThS. NGUYỄN PHẠM THIÊN THANH
ThS. TRẦN THỊ THANH PHƯƠNG
LÊ VĂN LÂM
NGUYỄN NGỌC HÂN
& CAO NGỌC THUY

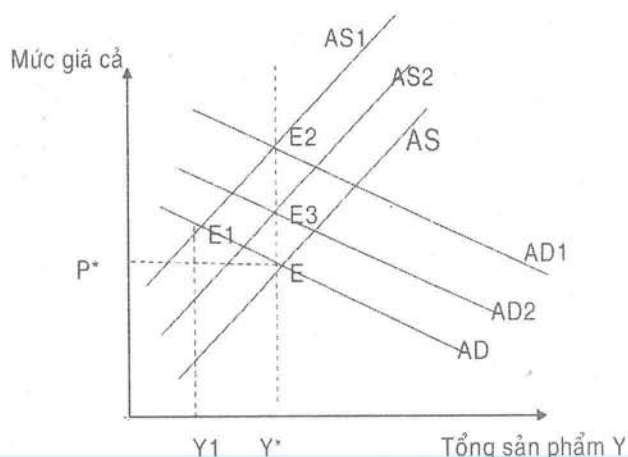
GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ GÓI KÍCH CẦU CỦA CHÍNH PHỦ

Năm 2008 được xem như là một năm tồi tệ nhất của nền kinh tế thế giới trong nhiều thập niên qua. Khởi nguồn từ một sự suy giảm nhẹ của nền kinh tế Mỹ rồi nhanh chóng trở thành một cuộc khủng hoảng tài chính - tín dụng lan rộng trên toàn thế giới, kéo theo đó là sự sụp đổ đồng loạt của nhiều định chế tài chính khổng lồ và nhiều thị trường chứng khoán tuột dốc. Năm 2008 cũng là năm chứng kiến nhiều sự nỗ lực của các nền kinh tế để chống chọi với khó khăn.

Không nằm ngoài xu hướng kinh tế toàn cầu, nền kinh tế VN trong năm 2008 cũng gặp nhiều khó khăn từ sự tác động của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu. Dự báo trong năm 2009, nền kinh tế VN sẽ phải tiếp tục trải qua nhiều biến động khó lường. Chính phủ đã phải chuyển đổi mục tiêu từ ưu tiên kiềm chế lạm phát sang ưu tiên ngăn chặn sự suy giảm kinh tế, trong đó gói kích cầu là giải pháp chủ yếu. Bài viết này sẽ đề cập đến việc triển khai gói kích cầu của Chính phủ trên thực tế, đồng thời đưa ra các giải pháp để phát huy được hiệu quả của nó.

1. Cơ sở lý thuyết cho việc triển khai gói kích cầu của Chính phủ

Mục tiêu cuối cùng mà Chính phủ VN hướng đến khi điều hành chính sách kinh tế là làm sao nền kinh tế tăng trưởng với tỷ lệ vừa phải mà ở đó tỷ lệ thất nghiệp bằng với tỷ lệ thất nghiệp tự nhiên. Muốn vậy thì phải làm sao để lượng cầu của sản phẩm bằng với lượng cung của tổng sản phẩm trong dài hạn, tức là đường tổng cầu (AD) và đường tổng cung (AS) cắt nhau tại điểm E.



Tuy nhiên, đường tổng cung và đường tổng cầu luôn biến chuyển như sau:

Sự biến chuyển của đường tổng cung phụ thuộc vào thiên tai và chi phí sản xuất...

Sự biến chuyển của đường tổng cầu phụ thuộc vào lượng cung tiền tệ (quan điểm những người theo thuyết tiền tệ) và các nhân tố (quan điểm của trường phái Keynes) như C: chi tiêu tiêu dùng của hộ gia đình, I: chi tiêu đầu tư của doanh nghiệp, G: chi tiêu của chính phủ, NX: xuất khẩu ròng = $X - N$.

Vậy sự thay đổi trong các nhân tố trên đều làm đường tổng cầu và tổng cung dịch chuyển.

Bảng 1: Tình hình kinh tế VN từ 2006 đến nay

Năm	2006	2007	2008
Tốc độ tăng trưởng (%)	8,3%	8,5%	6,23%
Tỷ lệ lạm phát (%)	7,6%	12,7%	23,10%

Nguồn: www.vneconomy.com.vn

Hai tháng đầu năm 2009, nhiều doanh nghiệp tại VN cắt giảm sản xuất nên phải cắt giảm lao động, biểu hiện là chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 1/2009 tăng 0,32% so với tháng 12/2008, tháng 2/2009 tăng 1,31% so với tháng 1/2009 và tỷ lệ thất nghiệp gia tăng.

Điều này cho thấy nền kinh tế VN đang đi vào giai đoạn suy thoái, có nghĩa là đường tổng cung sản phẩm là AS1, điểm cân bằng mới là E1 tại mức sản phẩm $Y1$, $Y1 < Y^*$ nên với mức này thì thị trường lao động ế ẩm và giá cả hàng hóa dịch vụ tăng cao.

Theo mô hình trên, để đưa nền kinh tế thoát khỏi sự suy thoái và giảm tỷ lệ thất nghiệp, chính phủ VN phải tìm cách tác động vào các đường tổng cung, tổng cầu sao cho tại các điểm cân bằng cung - cầu, tổng sản phẩm sẽ bằng với tổng sản phẩm Y^* là mức mà thị trường lao động được toàn dụng. Có những giải pháp như sau:

+ Tác động lên đường tổng cầu thành đường AD1, điểm cân bằng mới của AD1 và AS1 là E2 hay còn gọi là kích cầu.

+ Tác động lên tổng cung làm sao để dịch chuyển AS1 ngược lại thành AS, điểm cân bằng trở về E hay còn gọi là kích cung.

+ Tác động lên cả tổng cung và tổng cầu thành AS2 và AD2, điểm cân bằng mới là E3.

Riêng đối với giải pháp kích cầu cụ thể:

Tổng cầu hàng hóa và dịch vụ của một quốc gia phụ thuộc vào ba nhóm yếu tố, nền kinh tế thế giới, chính sách kinh tế vĩ mô (tiền tệ, tài khóa,

tỷ giá hối đoái) và kỳ vọng của công chúng của một quốc gia. Khi kinh tế thế giới làm suy giảm tổng cầu thì Chính phủ có thể tác động đến hai nhóm yếu tố còn lại để tăng tổng cầu trở lại. Cụ thể là:

- Ngân hàng Nhà nước VN sẽ thực thi chính sách mở rộng tiền tệ, chủ yếu bằng cách sử dụng các công cụ:

+ Giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc, giảm lãi suất cơ bản, hỗ trợ lãi suất, mua vào tín phiếu kho bạc và trái phiếu chính phủ, nhằm kích đầu tư (I) và kích tiêu dùng (C),

+ Tăng tỷ giá VND/USD nhằm kích thích xuất khẩu X và hạn chế nhập khẩu M.

- Chính phủ thực thi chính sách tài khóa mở rộng chủ yếu bằng cách:

+ Giảm thuế thu nhập nhằm gia tăng thu nhập khả dụng của cá nhân và doanh nghiệp, từ đó có thể gia tăng chi tiêu của cá nhân C và đầu tư của doanh nghiệp I.

+ Đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn bằng cách đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, các dự án trọng điểm quốc gia...nhằm tác động mạnh lên thành phần chi tiêu của chính phủ G.

- Tác động lên kỳ vọng của công chúng: Khi công chúng kỳ vọng vào một nền kinh tế thế giới khó khăn và như vậy VN cũng không tránh khỏi, họ sẽ cố gắng cắt giảm tiêu dùng và tăng tiết kiệm để đảm bảo cuộc sống ổn định trong tương lai, kỳ vọng này sẽ làm cho tổng cầu giảm. Vì vậy, Chính phủ cần thực hiện một số giải pháp để thay đổi kỳ vọng của công chúng, cụ thể kiểm soát thông tin đại chúng, nên cố gắng thông tin những yếu tố thể hiện sự lạc quan của nền kinh tế VN trong tương lai.

Tất cả những chính sách trên nhằm nỗ lực gia tăng các thành phần của tổng cầu AD để từ đó kích cầu tổng thể nền kinh tế VN.

2. Việc triển khai gói kích cầu của Chính phủ

Gói kích cầu mà Chính phủ ban hành vừa qua được hi vọng như là một cú hích tiếp sức cho doanh nghiệp, đặc biệt với các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Lộ trình nới lỏng tín dụng, giảm lãi suất để kích cầu đầu tư và tiêu dùng, siết chặt nhập khẩu, giảm mức thấp nhất về nhập siêu, giảm đầu tư khu vực công, giảm thuế, kích cầu thị trường nông thôn cả đầu tư lẫn tiêu dùng đang được triển khai ráo riết. Để có được cái nhìn toàn diện, bài viết sẽ so sánh với gói kích cầu của Mỹ - nền kinh

tế lớn nhất thế giới và là điểm xuất phát của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu.

Ngày 14/2 Mỹ đã thông qua gói kích cầu trị giá 787 tỷ USD bao gồm các khoản giảm thuế và chi tiêu mới để cứu vãn nền kinh tế đang rơi vào tình trạng suy thoái. Tuy nhiên gói kích cầu tại Mỹ chủ yếu nhằm thực hiện các mục tiêu về an sinh xã hội, cụ thể là chính phủ Mỹ dùng gói kích cầu này để thực hiện các chương trình như tăng trợ cấp thất nghiệp cho những người bị sa thải do suy thoái, cứu trợ cho các người bị khó khăn do thiên tai, phân phát lương thực cho người nghèo, cấp bảo hiểm y tế cho người già, không tăng thuế thu nhập đối với các gia đình trung lưu..., chỉ có 100 tỷ USD dùng cho việc xây dựng mới. Ngoài ra, Hiệp hội các nhà bán lẻ toàn quốc còn kêu gọi Chính phủ tăng thêm chiến dịch "10 ngày miễn thuế" trong các tháng 3, tháng 7 và tháng 10 năm nay nhằm kích thích tiêu dùng. Chiến dịch "10 ngày giảm thuế" là phương án kích cầu mà chính phủ đã phê chuẩn. Trong thời gian giảm thuế, hầu hết các mặt hàng (trừ thuốc lá và rượu) mà người tiêu dùng mua sẽ được miễn các loại thuế đi kèm. Tuy nhiên, những ngày miễn thuế sẽ được áp dụng vào những thời điểm khác nhau trên khắp các bang của Mỹ. Sau khủng hoảng kinh tế, do nền kinh tế ảm đạm, tình hình tài chính ở nhiều bang vô cùng khó khăn, nhiều bang đã phải xóa bỏ "ngày miễn thuế".

Khác với gói kích cầu của Mỹ, bên cạnh chính sách tiền tệ, con "át chủ bài" quan trọng nhất trong gói giải pháp kích cầu của Chính phủ VN là các chính sách tài khóa. Cụ thể:

- Về thuế: Chính phủ quyết định giảm và hoàn 90% thuế VAT cho doanh nghiệp, bên cạnh đó Chính phủ còn giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp trong quý IV/2008 và cả năm 2009, đặc biệt những doanh nghiệp vừa và nhỏ được ưu tiên giảm thuế trong thời gian 9 tháng. Ngoài ra việc giảm nộp thuế thu nhập cá nhân cho đến tháng 5/2009 cho tất cả đối tượng thì ngân sách mỗi tháng sẽ thất thu khoảng 1.000 tỷ đồng, ảnh hưởng không nhỏ đến nguồn thu ngân sách nhưng điều này sẽ kích thích tiêu dùng, hỗ trợ người dân có thêm chi tiêu để vượt qua tình hình khó khăn hiện nay.

- Về hỗ trợ: Chính phủ dùng 1 tỷ USD (tương đương 17.000 tỷ đồng) từ dự trữ ngoại hối quốc gia để hỗ trợ giảm 4% lãi suất vốn vay lưu động ngắn hạn cho doanh nghiệp trong năm 2009. Thống kê

cho thấy đến ngày 13/3 đã hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp được 144.300 tỷ đồng và đến cuối tháng 3 dự kiến có thể lên tới con số 160.000 tỷ đồng.

3. Dự báo tác động của gói kích cầu đến nền kinh tế

Trên cơ sở xem xét việc triển khai gói kích cầu của Chính phủ, các tác giả xin đưa ra một số dự báo như sau:

Thứ nhất, hoạt động sản xuất của doanh nghiệp sẽ dần phục hồi do nguồn tài trợ vốn được đảm bảo và chi phí sản xuất giảm. Bên cạnh đó, thuế giảm sẽ dẫn đến giá sản phẩm giảm, điều này sẽ kích thích mạnh đến việc đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Thứ hai, tình trạng thất nghiệp sẽ được giải quyết do hoạt động của các doanh nghiệp được phục hồi, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ. Đây là loại hình doanh nghiệp có khả năng giữ và tạo thêm lao động. Cần thấy rằng mục tiêu của chính phủ là hướng đến tổng thể và hiệu quả đồng vốn trong tạo lao động bởi nếu xét về số lượng lao động thì các tập đoàn lớn có thể sử dụng số lượng lao động nhiều hơn.

Thứ ba, việc giảm thuế thu nhập cá nhân và việc phát triển sản xuất kinh doanh, giảm giá thành sản phẩm sẽ kích thích tiêu dùng trong dân chúng.

Thứ tư, gói kích cầu có ý nghĩa đặc biệt với các doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất khẩu. Thông qua chính sách hỗ trợ lãi suất, doanh nghiệp có được chi phí đầu vào hợp lý hơn, tăng khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp cũng như hàng hoá của nước ta trên thị trường thế giới và tiếp tục duy trì một cán cân thương mại khả quan.

Tuy nhiên, tác dụng của gói kích cầu sẽ có độ trễ nhất định do những khó khăn gặp phải trong công tác triển khai. Nếu đúng theo những dự báo lạc quan là đến quý III, nền kinh tế thế giới sẽ phục hồi thì gói kích cầu sẽ có tác dụng cùng thời điểm. Vì những dự báo về kinh tế năm nay và năm sau luôn bất định nên gói kích cầu phải được điều chỉnh tùy theo tình hình. Do đó, không có một kịch bản tuyệt đối chính xác về tác dụng của nó trên thực tế.

Với những nỗ lực hỗ trợ tăng trưởng của Chính phủ, dự báo kinh tế VN sẽ tăng trưởng ở mức 4,2% trong năm nay và tới năm 2010, tốc độ tăng trưởng của VN sẽ khởi sắc lên mức 5,5%.

4. Những khó khăn trong việc triển khai gói kích cầu

Có thể thấy những chính sách của Chính phủ là đúng hướng, vừa góp phần giảm chi phí vốn vay cho doanh nghiệp vừa giúp cải thiện cán cân ngoại thương.

Tuy nhiên trên thực tế chính sách này có kích được tiêu dùng như kỳ vọng hay không vẫn còn là câu hỏi lớn vì phản ứng của người tiêu dùng có thể rất khác so với tính toán của các nhà làm chính sách. Vì vậy làm sao để những biện pháp của Chính phủ phát huy hiệu quả một cách cao nhất vẫn là điều băn khoăn của các doanh nghiệp. Những thách thức đặt ra trong việc triển khai gói kích cầu như sau:

Thứ nhất, những chính sách mới được ban hành có thể rất phù hợp với năm 2008, khi mà doanh nghiệp đặc biệt thiếu vốn cho sản xuất, kinh doanh, lãi suất vay vốn tăng cao và lợi nhuận bị giảm sút. Nhưng đến năm 2009 này, lạm phát đã giảm tốc, đẩy lãi suất cho vay trên thị trường xuống chỉ còn bằng một nửa so với giai đoạn cao điểm năm 2008 và các ngân hàng cũng bắt đầu nới lỏng cho vay, kể cả những lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro như bất động sản, vốn bị “khép cửa” cho vay trong phần lớn thời gian của năm 2008.

Thứ hai, các chính sách tài chính, tiền tệ chủ yếu chỉ có lợi cho các doanh nghiệp có kết quả kinh doanh tốt và đang duy trì được sản xuất chứ không “rót xuống” các doanh nghiệp đang thực sự rất khó khăn, mà theo một số đánh giá bị quan thì số DN này có thể chiếm đến 20% trong tổng số trên 300.000 doanh nghiệp VN.

Cụ thể, các chính sách bảo lãnh vay vốn chỉ được áp dụng với doanh nghiệp không có nợ quá hạn, không nợ đọng thuế. Việc giảm, giãn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cũng chỉ áp dụng được đối với trường hợp doanh nghiệp kinh doanh có lãi. Chính sách giảm, hoãn thuế giá trị gia tăng chỉ có tác dụng đối với các doanh nghiệp vẫn đang duy trì hoạt động kinh doanh.

Thứ ba, vấn đề tiêu thụ sản phẩm ngày càng khó khăn và thị trường hàng hóa, dịch vụ đang dần co hẹp là khó khăn lớn nhất hiện nay đối với các doanh nghiệp, nhưng chưa thấy có giải pháp nào tỏ ra thấu đáo.

Thứ tư, công tác kiểm tra việc triển khai gói kích cầu như thế nào sẽ rất tốn kém vì phạm vi

tác động của gói kích cầu rất rộng và có sức lan tỏa trên nhiều thành phần kinh tế, đồng thời đối tượng tác động của gói kích cầu lại đa dạng nên gây khó khăn trong việc kiểm soát gói kích cầu có được sử dụng hiệu quả và đúng mục đích hay không.

5. Giải pháp nâng cao hiệu quả gói kích cầu của Chính phủ

Trong tình hình nền kinh tế có nhiều biến động phức tạp, khó lường, việc triển khai gói kích cầu sẽ gặp không ít khó khăn và thậm chí có thể gây “tác dụng ngược” nếu Chính phủ không sử dụng đúng người, đúng chỗ, đúng thời điểm. Bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của gói kích cầu như sau:

Thứ nhất, một gói kích cầu có hiệu quả là gói kích cầu kịp thời, đúng đối tượng và ngắn hạn:

- Kịp thời ở đây không chỉ là việc Chính phủ phải hành động nhanh chóng mà những biện pháp đưa ra còn phải có hiệu ứng ngay, tức là làm tăng chi tiêu của nền kinh tế. Các chính sách mất quá nhiều thời gian để thực hiện sẽ không có tác dụng và gói kích cầu lúc đó lại có thể gây tác dụng xấu. Các chương trình đầu tư, dự án đầu tư có tốc độ giải ngân chậm không phải là những công cụ kích cầu tốt bởi khi tổng cầu sụt giảm, các biện pháp này lại không có tác động gì trong khi lẽ ra phải tăng tổng cầu lên nhiều nhất.

- Kích cầu có thành công hay không phụ thuộc rất nhiều vào xu hướng chi tiêu và đầu tư của các đối tượng mà gói kích cầu nhắm đến. Những biện pháp kích cầu đúng đối tượng là những biện pháp nhắm tới các đối tượng sẽ chi tiêu hầu như toàn bộ lượng kích cầu dành cho họ. Để kích cầu đúng và đạt được mục tiêu, Chính phủ cần lựa chọn hỗ trợ một số ngành theo ba nhóm như sau:

Nhóm thứ nhất là một số DN tư nhân hàng đầu tạo sản phẩm xuất khẩu và tiêu dùng trong các lĩnh vực như lĩnh vực nuôi trồng và xuất khẩu của ngành thủy sản (cá tra, cá ba sa, tôm...), ngành nông nghiệp quan trọng (tiêu, cà-phê, gạo, cao-su...), ngành chế biến hàng hóa tiêu dùng và công nghiệp chế biến nguyên liệu phục vụ sản xuất.

Nhóm thứ hai là những ngành ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và chiến lược phát triển kinh tế như dầu khí, sắt thép, điện lực... Chúng ta có thể hỗ trợ để các DN khai thác mở mới, xây dựng các nhà máy điện mới để bảo đảm an ninh năng lượng

trong tương lai, mua máy móc thiết bị để đổi mới công nghệ tiên tiến...

Nhóm thứ 3 là các ngành có hiệu ứng lan tỏa nhiều nhất như: ngành chế biến lương thực, thực phẩm; ngành công nghiệp chế biến hàng hóa tiêu dùng và công nghiệp chế biến nguyên vật liệu phục vụ sản xuất. Tập trung đầu tư cho các ngành nghề này có nghĩa là kích thích nền kinh tế phát triển mạnh nhất và giải quyết được nhiều lao động nhất.

- Kích cầu cần được triển khai trong ngắn hạn. Theo nguyên tắc này, gói kích cầu sẽ chấm dứt khi nền kinh tế đã được cải thiện. Thông thường, sau khi vượt qua suy thoái, nên thực hiện các biện pháp để giảm thâm hụt ngân sách. Nguyên tắc ngắn hạn có hai ý nghĩa: (1) Gói kích cầu thực hiện trong ngắn hạn sẽ làm tăng hiệu quả gói kích cầu; (2) chỉ kích cầu trong ngắn hạn để không làm ảnh hưởng tới ngân sách trong dài hạn.

Lý do là khi các biện pháp thực hiện trong ngắn hạn sẽ khuyến khích các doanh nghiệp đẩy nhanh tốc độ đầu tư để tận dụng ưu đãi. Những biện pháp dài hạn như giảm thuế quá lâu sẽ không phải là một biện pháp kích cầu tốt, bởi vì các doanh nghiệp sẽ cảm thấy không cần thiết phải đẩy nhanh tốc độ đầu tư trong giai đoạn nền kinh tế cần được kích thích nhất.

Thứ hai, việc triển khai gói kích cầu phải quyết định rất nhanh, không thể chần chừ, vì chống suy thoái phải làm ngay, nếu để càng chậm càng kém tác dụng. Muốn vậy thì Chính phủ cần phải tập trung vào cải cách hành chính, vốn là khâu rất quan trọng trong chương trình thực hiện gói kích cầu này. Cải cách hành chính sẽ thúc đẩy nhanh hơn việc triển khai. Nếu cải cách hành chính song song với kích cầu, khoản tiết kiệm thu được từ việc cắt bỏ những thủ tục rườm rà sẽ không nhỏ. Như vậy, có thể thấy, việc cải cách hành chính nếu làm triệt để sẽ mang lại hiệu quả trực tiếp hơn.

Thứ ba, vì gói kích cầu cần được triển khai nhanh nên việc xảy ra sai sót là điều khó tránh khỏi. Để triển khai gói kích cầu đạt hiệu quả, đúng mục tiêu, đối tượng đề ra thì việc giám sát chi tiêu gói kích thích kinh tế là điều cần thiết và phải triển khai đồng thời. Cần thực hiện triệt để công tác chống tham nhũng trong quá trình triển khai gói kích cầu. Đồng thời, Nhà nước phải quan tâm đúng mức đến các chính sách xã hội, đặc biệt là hỗ trợ để giảm bớt khó khăn cho các đối tượng dễ bị tổn thương trong bối cảnh kinh tế suy giảm.

Cụ thể là nhanh chóng có những chính sách hạn chế tình trạng thất nghiệp, hỗ trợ người lao động mất việc, trợ cấp cho những hộ nghèo ở cả thành thị và nông thôn.

Thứ tư, vì đầu tư công của Nhà nước đã rất cao nên ưu tiên hiện nay không phải là tiếp tục đẩy mạnh đầu tư công mà là điều chỉnh cơ cấu và tăng cường hiệu quả cho đầu tư công. Do đó Nhà nước cần có chính sách cơ cấu lại và kiểm soát chặt chẽ hiệu quả của các khoản đầu tư công để tránh lãng phí. Cần cắt giảm hành chính công vì theo tính toán nếu giảm được các chính sách rườm rà sẽ tiết kiệm được cho khối doanh nghiệp 12.000 tỷ đồng/năm.

Thứ năm, đẩy mạnh chi tiêu nhưng vẫn phải thực hành tiết kiệm. Điều này nghe thì có vẻ rất vô lý tuy nhiên đó lại là điều mà chúng ta cần làm tốt nếu muốn nền kinh tế nước ta vẫn ổn định trong giai đoạn hiện tại. Kích thích tiêu dùng không có nghĩa là đầu tư tràn lan, mua sắm nhiều thứ hàng xa xỉ bởi, vì trong điều kiện khủng hoảng kinh tế thì việc tiết kiệm những chi tiêu không cần thiết là một điều tất yếu và cần được khuyến khích.

Tóm lại, về phía Chính phủ cần thực hiện gói kích cầu thật linh động và hợp lý. Riêng đối với các doanh nghiệp, trong bối cảnh hiện tại, trước tiên phải "tự cứu lấy mình". Thực tế cho thấy không thể có một giải pháp chung cho toàn thể các doanh nghiệp, bởi tình hình khó khăn của mỗi doanh nghiệp là không giống nhau. Chính doanh nghiệp cần phải tự nỗ lực vượt qua chứ không thể dựa hoàn toàn vào nhà nước, bởi Nhà nước chỉ là người hà hơi, tiếp sức. Một kế hoạch kinh doanh hiệu quả sẽ cứu doanh nghiệp trong thời kỳ khó khăn này■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Frederic S. Mishkin, *The Economics of Money, Banking And Financial Markets*.
2. "Kích cầu phải kèm cải cách", báo *Tuổi trẻ* số ra ngày 25/12/2008
3. www.vneconomy.vn
4. www.cepr.org.vn
5. www.dddn.com.vn